

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NGHỈ DƯỠNG MỘC MIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ NGHỈ DƯỠNG MỘC MIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MOC MIEN RESORT SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MOC MIEN RESORT

2. Mã số doanh nghiệp: 0110644078

3. Ngày thành lập: 08/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 22 Trần Nhật Duật, Phường Đồng Xuân, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0868560961

Fax:

Email: hcs.mocmien@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn thực phẩm	4632
2.	Bán buôn đồ uống	4633
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
5.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	9311
6.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	9329
7.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	9610

8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở (Phạm vi hoạt động kinh doanh theo quy định tại Điều 11 Luật Kinh doanh bất động sản)	6810(Chính)
9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm đấu giá bất động sản) Phạm vi hoạt động kinh doanh dịch vụ bất động sản thực hiện theo quy định tại Luật kinh doanh bất động sản 2014	6820
10.	Hoạt động tư vấn quản lý (Ngoại trừ ngành nghề tư vấn về: Tài chính, Luật, Dịch vụ làm thủ tục về Thuế, Dịch vụ Kế toán)	7020
11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	7110
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm hoạt động thăm dò dư luận)	7320
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	7410
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Bán buôn tổng hợp	4690
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
19.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
20.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
21.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
22.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
25.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
26.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
27.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
28.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781

30.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (Không bao gồm hoạt động đầu giá và Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức)	4789
31.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Không bao gồm hoạt động đầu giá và các hàng hóa trong danh mục cấm)	4799
32.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	4931
33.	Vận tải hành khách đường bộ khác (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	4932
34.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	4933
35.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kho ngoại quan)	5210
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	5229
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	5510
38.	Cơ sở lưu trú khác (Chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật và phạm vi hoạt động kinh doanh thực hiện theo Giấy phép hoạt động của Cơ quan chuyên ngành có thẩm quyền cấp)	5590
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
41.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm hoạt động của quán bar, vũ trường, giải khát có khiêu vũ)	5630

